

Bản án số: 296/2023/HS-ST
Ngày 25/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Khoe

Ông Đặng Song Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lương Ngọc T – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 288/2023/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Thanh S, sinh năm 1997 tại tỉnh Vĩnh Long; Hộ khẩu thường trú: 253B, V, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở: Không có nơi cư trú ổn định; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; cha tên: Nguyễn Văn H và mẹ tên: Đặng Thị C; bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 05 năm 09 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” theo **Bản án phúc thẩm số 42/2016/HSPT ngày 18/3/2016** (Bản án sơ thẩm số 05/2016/HSST ngày 07/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu); ngày 29/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù, đã nộp tiền án phí.

Bị cáo bị bắt từ ngày 20 tháng 6 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Dương Thị Bạch H1, sinh năm 1992; địa chỉ: H đường C, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 20/6/2023, tại trước hẻm S đường P, phường A,

thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phối hợp với Công an phường A, thành phố V và Bộ Tư lệnh vùng Cảnh sát biển 3 phát hiện, bắt quả tang đối tượng Nguyễn Văn Thanh S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác, đồng thời thu giữ vật chứng liên quan trong vụ án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Thanh S khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 20/6/2023, một người thanh niên tên “Bo” (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi qua mạng xã hội zalo cho S hỏi mua số ma túy gồm một gói 10 (mười) gam ma túy “Khay” và 10 (mười) viên thuốc lắc, S đồng ý bán cho “Bo” với số tiền: 11.000.000đ (Mười một triệu đồng). Sau đó, S gọi điện thoại cho một đối tượng tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua một gói ma túy “khay” và 10 (mười) viên “thuốc lắc” với tổng số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng) thì T1 đồng ý và hẹn S giao dịch ma túy tại khu vực đường T, phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tiếp đến, S điều khiển xe máy Suzuki Satria F, BKS: 64C1-204.85 của S đi đến địa điểm trên hẹn gặp T1. Tại đây, S đưa cho T1 số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng), T1 chỉ cho S chỗ cất giấu ma túy tại gốc cây trên vỉa hè và T1 rời đi. S đi đến chỗ T1 chỉ dẫn thì lấy được 01 (một) gói nylon chứa 08 (tám) viên “thuốc lắc” màu cam, 02 (hai) viên “thuốc lắc” màu xám và chứa thêm 01 (một) gói nylon nhỏ hơn bên trong chứa ma túy “Khay”. Sau khi lấy được ma túy, S gọi qua zalo cho “Bo” hẹn “Bo” đến khu vực Eo Ô, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giao ma túy. Đến khoảng 22 giờ 15 phút ngày 20/6/2023, khi S đang đứng trước hẻm S, đường P, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chờ “Bo” đến để giao dịch bán ma túy thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai của Nguyễn Văn Thanh S (các bút lục điều tra từ số 48 đến số 60) phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (các bút lục điều tra số 21,22), phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Nguyễn Văn N (bút lục điều tra số 61), phù hợp với chứng cứ thu thập được.

Tại Bản kết luận giám định số 307/KL-KTHS-MT ngày 27/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Một phong bì màu trắng niêm phong, có hình dấu của Công an phường A, Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu... bên trong có:

+ 01(một) gói nylon bên trong chứa chất rắn màu trắng (kí hiệu mẫu A1) có khối lượng 9,9010 gam là ma túy, loại Ketamine;

+ 08 (tám) viên nén màu cam hình quả lựu đạn (kí hiệu mẫu A2) có khối lượng 3,9102 gam là ma túy, loại MDMA;

+ 02 (hai) viên nén màu xám hình lục giác (kí hiệu mẫu A3) có khối lượng 0,8009 gam là ma túy, loại MDMA.

Nguyễn Văn Thanh S tàng trữ 4,7111 gam ma túy, loại MDMA và 9,9010 gam ma túy loại Ketamine, đây là chất ma túy khác ở thể rắn, nhằm mục đích bán cho con nghiện. Cả hai chất ma túy này đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, áp dụng khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018 ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự, xác định tổng tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy trên như sau:

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA được quy định tại điểm I khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 94,222% (4,7111 gam so với 05 gam).

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine (chất ma túy khác ở thể rắn) được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 49,505% (9.9010 gam so với 20 gam).

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất ma túy MDMA với Ketamine: $94,222\% + 49,505\% = 143,727\%$.

Như vậy, theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018 ngày 02/02/2018, tổng khối lượng ma túy trên thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng gồm:

+ 01(một) gói nylon dạng túi zip bên trong chứa: 01 gói nylon chứa chất rắn màu trắng, qua giám định là Ketamine, có khối lượng 9,9010 gam; 02 viên nén màu xám, qua giám định là MDMA, có khối lượng 0,8009 gam; 08 viên nén màu cam, qua giám định là MDMA, có khối lượng 3,9102 gam;

+ 01 (một) điện thoại màu xanh đã qua sử dụng, số Imel: 353891107677994.

+ 01 (một) xe máy hiệu Suzuki Satria F150, màu đen vàng, biển số 64C1-204.85 (số khung: MH8DL11AZKJ192992; số máy: CGA1ID193197) do Nguyễn Văn Thanh S đứng tên chủ sở hữu.

Các vật chứng và tài sản trên được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 269/CT-VKS ngày 28/9/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Thanh S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng nội dung đã truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 Sang từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu xanh, bị cáo khai mượn của chị Dương Thị Bạch H1 để sử dụng, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho chị H1.

- Đối với 01 (một) xe máy hiệu Suzuki Satria F150, màu đen vàng, biển số 64C1-204.85 (số khung: MH8DL11AZKJ192992; số máy: CGA1ID193197) là do Nguyễn Văn Thanh S đứng tên chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện đi giao ma túy nên đề nghị tịch thu sung công.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện

kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 20/6/2023, tại trước hẻm S đường P, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phối hợp với Công an phường 12 và Bộ Tư lệnh vùng Cảnh sát biển 3 bắt quả tang Nguyễn Văn Thanh S đang có hành vi tàng trữ trái phép 9,9010 gam Ketamine và 4,7111 gam MDMA nhằm mục đích bán cho một đối tượng tên “Bo” (không rõ nhân thân lai lịch) nhưng bị cáo chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Thanh S đã thực hiện như trên đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối tượng tên T2 là người bán ma túy cho bị cáo và đối tượng tên B là người hẹn mua ma túy của bị cáo, do chưa xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng trên nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ xử lý sau theo quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Góp phần tạo ra mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội phạm. Bị cáo từng bị xét xử về hành vi “Cố ý gây thương tích”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bản thân bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn cố ý thực hiện hành vi phạm tội mới. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu xanh, bị cáo khai mượn của chị Dương Thị Bạch H1 để sử dụng liên lạc hàng ngày, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho chị H1.

- Đối với 01 (một) xe máy hiệu Suzuki, loại xe Satria F150, màu đen vàng, biển số 64C1-204.85 (số khung: MH8DL11AZKJ192992; số máy: CGA1ID193197) là do Nguyễn Văn Thanh S đứng tên chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện đi giao ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm p khoản 21 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Thanh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Văn Thanh S 07 (bảy) năm tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 307 ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh B.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo 01 (một) xe máy hiệu Suzuki, loại xe Satria F150, màu đen vàng, biển số 64C1-204.85; số khung: MH8DL11AZKJ192992; số máy: CGA1ID193197.

Trả lại cho chị Dương Thị Bạch H1 01 (một) điện thoại màu xanh đã qua sử dụng, số Imel: 353891107677994.

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 04/BB-CCTHADS ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Thanh S phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
(PC10, PC06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công An Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trịnh Thị Thường**